

**QUYẾT ĐỊNH**

**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

V/v: Tuyên bố bà Trần Thị M mất tích

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:** Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

**Thư ký phiên họp:** Bà Nguyễn Thị Huyền – Thư ký TAND huyện Chương Mỹ.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên họp:** Bà Nguyễn Thị Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 13/2024/TLST-VDS ngày 25 tháng 01 năm 2024 về việc tuyên bố bà Trần Thị M mất tích, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 28/2024/QĐST-VDS ngày 04 tháng 6 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:** Ông Trần Văn Đ, sinh năm 1968. Nơi cư trú: Xóm Đ, thôn P, xã P, huyện C, Hà Nội. Có mặt.

- **Người làm chứng:**

1. Bà Trần Thị H, sinh năm 1965. Nơi cư trú: Thôn P, xã P, huyện C, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt

2. Bà Trần Thị X, sinh năm 1970. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện C, Thành phố Hà Nội. Có mặt.

3. Bà Trần Thị Y, sinh năm 1973. Nơi cư trú: Thôn Q, xã P, huyện C, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

4. Bà Trần Thị N, sinh năm 1981. Nơi cư trú: Thôn Y, xã Đ, huyện C, Thành phố Hà Nội. Có mặt.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

\* Người yêu cầu – Ông Trần Văn Đ trình bày: Bố mẹ ông Đ là cụ Trần Văn B, sinh năm 1935 (chết năm 2005) và cụ Nguyễn Thị C, sinh năm 1941 (chết năm 2003). Cụ B1 và cụ C sinh được 06 người con lần lượt gồm: Bà Trần Thị H, sinh năm 1965; Ông Trần Văn Đ, sinh năm 1968; Bà Trần Thị X, sinh năm 1970; Bà Trần Thị Y, sinh năm 1973; Bà Trần Thị M, sinh năm 1979; Bà Trần Thị N, sinh năm 1981.

Ông Đ và 4 chị em đều lớn lên và phát triển bình thường còn bà Trần Thị M thì không được nhanh nhẹn, bình thường. Năm 2002, bà Trần Thị M đã bỏ nhà đi. Từ đó đến nay thì không có tin tức, thông tin gì về việc bà M đang ở đâu. Tại thời điểm bà M bỏ nhà đi (năm 2002), bà M chưa kết hôn với ai và cũng chưa có con. Nay các anh em của ông Đ thống nhất để ông Đ đứng ra làm thủ tục tuyên bố bà Trần Thị M mất tích.

Do vậy ông Đ đề nghị Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ tuyên bố bà Trần Thị M mất tích.

\* Tại đơn trình bày của những người làm chứng là các anh em ông Đ trình bày thống nhất: Bố mẹ ông Đ sinh được 06 người con như ông Đ trình bày ở trên. Trong 6 anh chị em có bà Trần Thị M quá trình sinh ra và lớn lên thì sức khỏe, trí tuệ không bình thường. Năm 2002, thì bà M đã bỏ nhà đi đâu, làm gì thì các anh chị em đều không biết, không có tin tức gì. Mặc dù gia đình tìm kiếm, hỏi thăm nhiều nơi nhưng từ năm 2002 đến nay anh chị em không có tin tức gì của bà M.

\* Biên bản xác minh tại Công an xã P xác nhận: Bà Trần Thị M có đăng ký hộ khẩu tại thôn P, xã P, huyện C, Thành phố Hà Nội. Hiện tại bà Trần Thị M không có mặt tại địa phương, không rõ đi đâu, làm gì.

\* Biên bản xác minh tại UBND xã P cũng xác nhận thông tin bà Trần Thị M đã bỏ nhà đi từ năm 2002 đến nay không rõ đi đâu, làm gì và địa phương cũng không có thông tin, tin tức gì của bà M.

Tại phiên họp:

- Ông Trần Văn Đ trình bày: Từ khi đăng tin tìm kiếm bà M đến nay, gia đình ông vẫn không có tin tức của bà M. Ông Đ vẫn giữ nguyên yêu cầu như trong đơn, đề nghị Tòa án tuyên bố bà Trần Thị M mất tích.

- Bà Trần Thị X, bà Trần Thị N: Đều nhất trí theo yêu cầu của ông Đ, đề nghị Toà án tuyên bố bà Trần Thị M mất tích vì gia đình không có tin tức của bà M từ năm 2002 đến nay.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên họp phát biểu quan điểm:

+ Về tố tụng: Từ khi thụ lý đến khi mở phiên họp, Tòa án đã tuân thủ đúng các quy định trong Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên họp Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật. Người yêu cầu đã chấp hành đầy đủ và đúng quyền, nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung: Do bà Trần Thị M bỏ nhà đi từ năm 2002 đến nay không có tin tức gì. Căn cứ vào Điều 68 Bộ luật dân sự 2015, đề nghị chấp nhận Đơn yêu cầu của ông Trần Văn Đ, đề nghị Tòa án tuyên bố bà Trần Thị M mất tích.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ nhận định:

#### **[1] Về tố tụng:**

[1.1] Về thẩm quyền: Ông Trần Văn Đ có đơn yêu cầu tuyên bố bà Trần Thị M mất tích; bà M có hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng tại xã P, huyện C, Thành phố Hà Nội nên đây là việc dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ quy định tại khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Về sự vắng mặt của một số người làm chứng – bà Trần Thị H, bà Trần Thị Y tại phiên họp: Những người này đã được Tòa án triệu tập họp lệ, đã có lời trình bày cần thiết trong hồ sơ nên Tòa án quyết định mở phiên họp vắng mặt những người làm chứng này theo quy định tại khoản 3 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

#### **[2] Xét yêu cầu của ông Trần Văn Đ thì thấy:**

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ, lời trình bày của ông Trần Văn Đ, bà Trần Thị X, bà Trần Thị N có căn cứ xác định bà Trần Thị M biệt tích từ năm 2002 đến nay không có tin tức gì còn sống hay đã chết.

Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với bà Trần Thị M và đăng tin tìm kiếm bà M mất tích trên: B2 các ngày 31/01/2024 và ngày 01,02/02/2024; Đ1 vào hồi 17 giờ 30 phút ngày 02,03,04/02/2024; Đăng thông tin trên trang thông tin điện tử của UBND thành phố H và của TAND thành phố Hà Nội. Đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo tìm kiếm bà Trần Thị M lần đầu tiên, nhưng đến nay không có tin tức xác thực bà Trần Thị M còn sống hay đã chết.

Căn cứ Điều 68 Bộ luật dân sự 2015, có đủ cơ sở kết luận bà Trần Thị M mất tích, nên chấp nhận đơn yêu cầu của ông Trần Văn Đ.

[3] Về lệ phí: Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Ông Trần Văn Đ phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ:

- Khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 149; Điều 367; Điều 388; Điều 389; Điều 371; Điều 372 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Điều 68 Bộ luật dân sự 2015;
- Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của ông Trần Văn Đ: Tuyên bố bà Trần Thị M, sinh năm 1979; Nơi cư trú cuối cùng: Xóm Đ, thôn P, xã P, huyện C, Thành phố Hà Nội mất tích.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Trần Văn Đ phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0001761 ngày 25/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

- Ông Trần Văn Đ được quyền kháng cáo Quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định.

- Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định giải quyết việc dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Chương Mỹ;
- Người yêu cầu;
- UBND xã Phú Nghĩa;
- Lưu HSVA, VP.

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Nguyễn Thị Thu Hiền**